|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỈNH CÀ MAU** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
|  Số: 20/2024/NQ-HĐND |  *Cà Mau, ngày 11 tháng 12 năm 2024* |

|  |
| --- |
| **NGHỊ QUYẾT****Đặt tên một số tuyến đường trên địa bàn thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau** |

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 17**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;*

*Xét Tờ trình số 240/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về dự thảo Nghị quyết đặt tên một số tuyến đường trên địa bàn thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (sau thẩm tra); Báo cáo thẩm tra số 222/BC-HĐND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Đặt tên 16 tuyến đường trên địa bàn thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, cụ thể như sau**

1. Tên đường **PHẠM THẾ HIỂN**: Điểm đầu giáp đường Trần Nguyên Hãn, Phường 2, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp Hẻm 82/14, Phường 2, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 230m.

2. Tên đường **DƯƠNG ĐÌNH NGHỆ**: Điểm đầu giáp đường số 6, khóm 4, Phường 2, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường Mạc Cửu, khóm 4, Phường 2, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 290m.

3. Tên đường **TRỊNH HOÀI ĐỨC**: Điểm đầu giáp đường số 6, khóm 4, Phường 2, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường số 5 (dự kiến đặt tên Nguyễn Văn Tường), khóm 4, Phường 2, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 170m.

4. Tên đường **NGUYỄN VĂN TƯỜNG**: Điểm đầu giáp đường số 2, khóm 4, Phường 2, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường Từ Thị Kiềng, khóm 4, Phường 2, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 147m.

5. Tên đường **NGUYỄN HỮU CHỈNH**: Điểm đầu giáp đường Lâm Thành Mậu, khóm 4, Phường 2, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường số 1 (dự kiến đặt tên Dương Đình Nghệ), khóm 4, Phường 2, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 175m.

6. Tên đường **NGUYỄN CỪ**: Điểm đầu giáp đường số 7 (dự kiến đặt tên Nguyễn Hữu Chỉnh), khóm 4, Phường 2, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường Mạc Cửu, khóm 4, Phường 2, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 213m.

7. Tên đường **NGUYỄN VĂN CẨN**:Điểm đầu giáp đường Phạm Văn Bạch, khóm 3, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường số 7, khóm 3, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 340m.

8. Tên đường **ĐỔ VĂN SẾN**: Điểm đầu giáp đường số 12 *(khu B)*, khóm 3, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường Phạm Văn Bạch, khóm 3, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 502m.

9. Tên đường **LÊ VĂN CỔ**: Điểm đầu giáp đường số 1 *(khu B),* khóm 4, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường Lê Đức Thọ, khóm 4, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 320m.

10. Tên đường **NGÔ KINH LUÂN**: Điểm đầu giáp đường số 11 *(khu D)*, khóm 4, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường số 15 *(khu B)*, khóm 4, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 578m.

11. Tên đường **NGUYỄN KIM**: Điểm đầu giáp đường Lý Tự Trọng, ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường số 21 (dự kiến đặt tên Nguyễn Huỳnh Đức), ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 1.150m.

12. Tên đường **NGUYỄN HỮU DẬT**: Điểm đầu giáp đường số 1 (dự kiến đặt tên Nguyễn Kim), ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường số 11b, ấp Xóm Lớn, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 710m.

13. Tên đường **NGUYỄN HUỲNH ĐỨC**: Điểm đầu giáp đường số 1 (dự kiến đặt tên Nguyễn Kim), ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường số 11b, ấp Xóm Lớn, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 710m.

14. Tên đường **TRẦN CAO VÂN**: Điểm đầu giáp đường số 20 (dự kiến đặt tên Nguyễn Hữu Dật), ấp Xóm Lớn, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường Phan Xích Long, ấp Xóm Lớn, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 250m.

15. Tên đường **PHẠM HỒNG THÁI**: Điểm đầu giáp đường số 20 (dự kiến đặt tên Nguyễn Hữu Dật), ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường Phan Xích Long, ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 250m.

16. Tên đường **ÔNG ÍCH KHIÊM**: Điểm đầu giáp đường số D3, ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau; điểm cuối giáp đường Phan Xích Long, ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau. Chiều dài tuyến đường 200m.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa X, Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Chính phủ; - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);- Kiểm toán nhà nước khu vực V;- Thường trực Tỉnh ủy;- Ủy ban nhân dân tỉnh; - BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng Công báo);- Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH****Nguyễn Tiến Hải** |